

Số: 174/NQ-HĐND

Quảng Ninh, ngày 08 tháng 12 năm 2023

**NGHỊ QUYẾT**

**Về chất vấn và trả lời chất vấn tại Kỳ họp thứ 16  
Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XIV, nhiệm kỳ 2021 - 2026**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH  
KHÓA XIV - KỲ HỌP THỨ 16**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;*

*Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015;*

*Trên cơ sở nội dung chất vấn, trả lời chất vấn và kết luận của Chủ tọa tại Kỳ họp thứ 16.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Hội đồng nhân dân tỉnh đánh giá cao tinh thần trách nhiệm của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh đã kịp thời phản ánh và lựa chọn những vấn đề có trọng tâm, trọng điểm mà cử tri, Nhân dân đang rất quan tâm để chất vấn tại kỳ họp. Đồng thời, ghi nhận tinh thần nghiêm túc, trách nhiệm của đồng chí Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và giám đốc các sở, ngành, thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc trả lời các nội dung chất vấn của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và báo cáo giải trình theo yêu cầu của Chủ tọa kỳ họp.

**Điều 2.** Hội đồng nhân dân tỉnh cơ bản thống nhất với những nội dung giải pháp, cam kết của giám đốc các sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên-Môi trường, Giáo dục và Đào tạo đã trực tiếp trả lời chất vấn tại kỳ họp và các đồng chí Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phụ trách lĩnh vực đất đai, giáo dục-đào tạo, giám đốc Sở Công Thương, Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp đã báo cáo, giải trình Hội đồng nhân dân tỉnh tại phiên chất vấn.

Hội đồng nhân dân tỉnh yêu cầu Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp tục chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện những giải pháp, cam kết, khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực được chất vấn và tập trung thực hiện hiệu quả một số nội dung sau:

1. Về giải ngân nguồn vốn đầu tư công

a) Siết chặt kỷ luật, kỷ cương, tăng cường trách nhiệm người đứng đầu trong quản lý, sử dụng tài chính, ngân sách gắn với kiểm soát quyền lực đấu tranh phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực nhằm thực hiện tốt các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra; điều hành chi ngân sách nhà nước theo dự toán, bảo đảm chặt chẽ,



hiệu quả; triệt để tiết kiệm các khoản chi thường xuyên, tăng chi lĩnh vực an sinh xã hội nhằm thu hẹp chênh lệch vùng, miền và bổ sung vốn đầu tư phát triển; phấn đấu tăng cao hơn nữa tỉ lệ chi đầu tư phát triển.

Tăng cường kiểm tra, thanh tra, giám sát, nhất là hậu kiểm, xử lý nghiêm vi phạm; kiểm soát chặt chẽ mục tiêu, hiệu quả sử dụng vốn đầu tư; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lợi ích nhóm; thực hành tiết kiệm, chống thất thoát, lãng phí trong đầu tư công. Xem xét trách nhiệm của người đứng đầu về tình trạng đầu năm ghi vốn - giữa năm điều vốn - cuối năm trả vốn của các đơn vị sử dụng vốn đầu tư công, nhất là đối với các trường hợp trả lại kế hoạch vốn hằng năm do nguyên nhân chủ quan; xóa bỏ cơ chế “xin - cho”, “dưới duyệt - trên cấp”. Kiểm soát chặt chẽ tạm ứng, thanh quyết toán vốn đầu tư, kiên quyết không để xảy ra tình trạng chủ đầu tư, nhà thầu, đơn vị thi công dựa vào khó khăn nguồn vật liệu đất đắp, chậm bàn giao mặt bằng để kéo dài thời gian thi công, vi phạm tiến độ hợp đồng, vi phạm quy trình, quy định của pháp luật trong thi công và giải ngân đầu tư công.

Tăng cường thanh tra, kiểm tra, xử lý trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân trong việc chấp hành các quy định về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, bảo đảm hiệu quả sử dụng ngân sách nhà nước. Chú trọng tổ chức thực hiện các quy định tại Nghị quyết số 74/2022/QH15 ngày 15/11/2022 của Quốc hội về đẩy mạnh thực hiện chính sách pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

b) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị địa phương rà soát tổng thể kế hoạch đầu tư công trung hạn, lũy kế vốn đã bố trí để xác định chính xác nhu cầu; có giải pháp huy động nguồn lực để đáp ứng Kế hoạch đầu tư công trung hạn trong giai đoạn 2024-2025, xem xét điều chỉnh giảm kế hoạch đầu tư công trung hạn đối với các dự án đã bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn nhưng kéo dài không khởi công do không đảm bảo các quy định về quy hoạch, đất đai, xử lý tài sản công và không để xảy ra tình trạng nợ đọng xây dựng cơ bản; đồng thời chủ động xây dựng Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 trình Hội đồng nhân dân tỉnh cho ý kiến trong năm 2024 theo quy định của Luật Đầu tư công.

Nâng cao chất lượng công tác chuẩn bị đầu tư, khắc phục hạn chế trong chậm triển khai thực hiện dự án đầu tư công (kiên quyết khắc phục tình trạng: Lựa chọn đơn vị tư vấn khảo sát, thiết kế, lập dự án, lập kế hoạch đấu thầu không có năng lực dẫn đến tính toán tổng mức đầu tư cao không phù hợp với suất đầu tư theo quy định trong giai đoạn chuẩn bị đầu tư, chất lượng thiết kế không đảm bảo tiêu chuẩn, kỹ thuật của công trình, lập dự toán không đúng mức, đơn vị, lập kế hoạch đấu thầu không đúng nội dung, trình tự quy định... phải làm đi làm lại nhiều lần gây kéo dài thời gian trong bước lập thiết kế, dự toán; lựa chọn nhà thầu không đủ năng lực để thực hiện...), chậm giải ngân vốn đầu tư công; kiên quyết điều chuyển vốn của các dự án chậm tiến độ sang các dự án có khả năng thực hiện và giải ngân nhưng thiếu vốn, hạn chế tối đa việc chuyển nguồn. Xem xét trách nhiệm trong xây dựng dự toán không sát thực tế, tổ chức thực hiện thiếu hiệu quả dẫn đến giải ngân vốn đầu tư công thấp

c) Ủy ban nhân dân các địa phương như Quảng Yên, Uông Bí, Đông Triều... tập trung giải quyết dứt điểm công tác GPMB và phối hợp với chủ đầu tư bàn giao mặt bằng các dự án trên địa bàn quản lý, nhất là các dự án giao thông



trọng điểm; Chỉ đạo giải quyết kịp thời chế độ, chính sách, bảo đảm quyền lợi chính đáng của người dân theo đúng quy định của pháp luật, không để đơn thư khiếu kiện kéo dài, phát sinh “điểm nóng” về an ninh, trật tự, bảo đảm an ninh trật tự trong mọi tình huống. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các địa phương chịu trách nhiệm cá nhân, trách nhiệm giải trình trước các cơ quan có thẩm quyền về việc không làm tốt trách nhiệm giải phóng mặt bằng.

d) Quán triệt, triển khai có hiệu quả các giải pháp đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất tại Nghị quyết số 140/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 về quản lý, sử dụng đất, đá thải mỏ làm vật liệu san lấp, phát triển kinh tế tuần hoàn, trên cơ sở bám sát Quy hoạch tỉnh, Công điện số 194/CD-TTg ngày 01/4/2023 của Thủ tướng Chính phủ để tập trung tháo gỡ ngay các vướng mắc, khó khăn giải quyết triệt để yếu kém do nguyên nhân chủ quan trong tổ chức thi công và giải ngân của từng dự án. Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo xây dựng Đề án tổng thể tổng thể đảm bảo nguồn vật liệu san lấp, đáp ứng nhu cầu trong khu vực công, khu vực tư, người dân và công khai minh bạch để tạo sự chủ động về nguồn cung, giá cả. Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát, hậu kiểm sau cấp giấy phép khai thác, kinh doanh khoáng sản, vật liệu san lấp; nâng cao hiệu quả hoạt động giám sát của các cơ quan dân cử, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị-xã hội, các ban giám sát cộng đồng, kịp thời kiến nghị xử lý với các hành vi vi phạm pháp luật.

2. Về công tác quản lý đất đai; chấp hành các nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh liên quan đến lĩnh vực đất đai

a) Quán triệt, thực hiện nghiêm túc các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước về đất đai; triển khai có hiệu quả chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII; Nghị quyết số 10-NQ/TU ngày 26/9/2022 của Tỉnh ủy về “tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu, bảo đảm an ninh nguồn nước giai đoạn 2022 - 2030” và các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về lĩnh vực đất đai.

b) Chỉ đạo, tổ chức khắc phục ngay các tồn tại, hạn chế đã nêu trên và trong báo cáo giám sát, thanh tra, kiểm toán; tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về đất đai, lâm nghiệp, tài nguyên biển theo đúng tinh thần tại Chỉ thị số 41-CT/TU ngày 31/7/2020, Kết luận số 1059-TB/TU ngày 31/10/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về kết quả 03 năm thực hiện Chỉ thị số 41-CT/TU ngày 31/7/2020; Kế hoạch số 340-KH/TU ngày 08/11/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Kết luận số 61-KL/TW ngày 17/8/2023 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng, trong đó:

Kiểm soát chặt chẽ việc xác định giá đất, đấu giá đất, đấu thầu dự án, chuyển mục đích sử dụng đất, đặc biệt là đất trồng lúa, đất rừng. Hoàn thành rà soát, đánh giá đúng hiện trạng đất chưa sử dụng, công tác giao đất, giao rừng, cho thuê mặt nước biển, giao khu vực biển tại tất cả các địa phương.

Đánh giá tình hình thực hiện các dự án đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua nhất là các dự án thu hồi đất trước khi đề xuất các dự án có nhu cầu thu



hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất lúa và đất rừng, quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác. Tiếp tục rà soát, đánh giá toàn diện việc thực hiện các dự án, công trình theo các nghị quyết đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua từ năm 2016 đến nay; gắn trách nhiệm của người đứng đầu các ngành, địa phương trong việc đề xuất danh mục dự án, công trình trình Hội đồng nhân dân tỉnh; chỉ đạo rà soát thống nhất hồ sơ, số liệu, trình tự, thủ tục trong việc chuyển mục đích sử dụng đất và quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác.

Xây dựng kế hoạch kiểm tra trình tự, thủ tục thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất tại một số địa phương; tập trung thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm các dự án, công trình chậm tiến độ; chậm đưa đất vào sử dụng; việc chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng; công tác xác định giá đất, công tác thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất tại địa phương.

c) Công khai, minh bạch quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, các thông tin về đất đai, thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật để người dân, doanh nghiệp dễ dàng tiếp cận, thực hiện nghiêm túc quyền và nghĩa vụ sử dụng đất. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra về chấp hành pháp luật, giải quyết các thủ tục hành chính trong việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất; kịp thời chấn chỉnh những tồn tại, hạn chế, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật.

d) Tiếp tục thực hiện quyết liệt, hiệu quả những yêu cầu của Hội đồng nhân dân tỉnh về di dời các cơ sở tiểu thủ công nghiệp gây ô nhiễm môi trường tại Nghị quyết số 160/NQ-HĐND ngày 12/7/2023 về chất vấn, trả lời chất vấn tại Kỳ họp thứ 14; khẩn trương sơ kết đánh giá việc thực hiện Nghị quyết số 201/2019/NQ-HĐND ngày 30/7/2019 để làm rõ nguyên nhân, hạn chế, trách nhiệm trong việc chậm thực hiện di dời các cơ sở.

e) Tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện hiệu quả các chủ trương, định hướng chỉ đạo của Trung ương, Quốc hội, Tỉnh ủy về phát triển kinh tế biển, phấn đấu xây dựng, phát triển Quảng Ninh là một trung tâm du lịch quốc tế, trung tâm kinh tế biển theo hướng tăng trưởng xanh, bảo tồn đa dạng sinh học và các hệ sinh thái biển, cửa ngõ của Vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ và cả nước bằng các nhiệm vụ, giải pháp đồng bộ, trọng tâm vào một số nội dung sau:

Đẩy nhanh tiến độ xây dựng hoàn thiện kết cấu hạ tầng các khu kinh tế, khu công nghiệp ven biển, nâng cao hiệu quả đầu tư, phát huy vai trò động lực của các khu kinh tế ven biển gắn với các khu đô thị, khu du lịch ven biển theo quy hoạch phát triển bền vững các khu đô thị dải ven biển; kiểm soát và giám sát chặt chẽ việc lấn biển để phát triển đô thị; bảo vệ môi trường, hệ sinh thái biển.

Nâng cao chất lượng, sức cạnh tranh sản phẩm du lịch, dịch vụ; tăng mức chi tiêu, doanh thu và hiệu quả kinh tế du lịch; tập trung tháo gỡ khó khăn, đẩy nhanh tốc độ thực hiện các dự án dịch vụ, du lịch đang triển khai; sớm triển khai dự án Khu dịch vụ du lịch phức hợp cao cấp tại Khu kinh tế Vân Đồn, đưa Khu du lịch sinh thái Vân Hải (Quan Lạn, Vân Đồn) vào hoạt động. Đẩy mạnh thu hút đầu tư các dự án du lịch, dịch vụ, ưu tiên đầu tư phát triển các khu du lịch quốc gia như: Khu du lịch Hạ Long, Khu du lịch Vân Đồn, Khu du lịch Trà Cổ...; thu hút



đầu tư các khu Resort ở Hạ Long, Móng Cái, Vân Đồn, Cô Tô; phát triển các sản phẩm du lịch biển đảo theo hướng chất lượng cao tại Đầm Hà, Tiên Yên, Hải Hà. Quản lý, khai thác bền vững Di sản thiên nhiên thế giới vịnh Hạ Long, vịnh Bái Tử Long, vịnh Cửa Lục...

Tập trung huy động nguồn lực ngoài ngân sách nhà nước để đầu tư phát triển các khu bến, bên cảng và khu dịch vụ hậu cần sau cảng và logistics theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại, đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm, góp phần tăng trưởng khu vực dịch vụ; trong đó tập trung thu hút nguồn lực đầu tư từ khối kinh tế tư nhân cho phát triển cảng và dịch vụ cảng biển. Phân đầu hoàn thành đưa dự án Bến cảng tổng hợp Vạn Ninh (giai đoạn 1) vào hoạt động trong năm 2024.

Hoàn thành trong quý I/2024 việc rà soát, sắp xếp các khu vực nuôi biển tập trung theo quy hoạch để giao, cho thuê mặt nước, khu vực biển đối với các tổ chức, cá nhân, hộ gia đình phát triển nghề nuôi biển gắn với kiên trì chuyên đổi, thay thế vật liệu nổi thân thiện với môi trường, phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật, không để tái diễn việc sử dụng phao xốp; kiên quyết di dời các hoạt động nuôi trồng thủy sản trái phép, không đúng quy hoạch, vi phạm hành lang an toàn giao thông đường thủy.

### 3. Về lĩnh vực giáo dục-đào tạo

a) Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ và hoàn thiện cơ sở vật chất ngành giáo dục

Thường xuyên rà soát, cơ cấu lại đội ngũ và phát triển, nâng cao chất lượng, chuẩn hóa đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục các cấp đáp ứng yêu cầu đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo giai đoạn 2024 - 2030. Trước mắt, tập trung tuyển dụng đủ số biên chế giáo viên đã được giao, ưu tiên tuyển dụng giáo viên còn thiếu; khắc phục tình trạng thừa, thiếu giáo viên cục bộ; quan tâm bố trí giáo viên cấp tiểu học để tăng tỷ lệ lớp học 2 buổi/ ngày. Nghiên cứu cơ chế đãi ngộ phù hợp với khả năng, điều kiện và thẩm quyền của địa phương nhằm cải thiện mức sống, điều kiện làm việc, chỗ ở (nhà ở công vụ...); thu hút giáo viên giỏi, sinh viên sư phạm tốt nghiệp loại giỏi, xuất sắc về vùng sâu, miền núi, biên giới, hải đảo.

Tiếp tục hiện hiệu quả Nghị quyết số 35/NĐ-CP ngày 04/6/2019 của Chính phủ về tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư cho phát triển giáo dục và đào tạo, trong đó đẩy mạnh giao quyền tự chủ cho các cơ sở giáo dục công lập. Tập trung nguồn lực đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất cho các trường đảm bảo phân đầu đến năm 2024, tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia đạt 91,0% trở lên; ưu tiên đầu tư trang thiết bị dạy học tối thiểu bảo đảm thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

b) Đẩy mạnh xã hội hóa, thu hút các nguồn lực đầu tư ngoài ngân sách cho giáo dục và đào tạo; phát triển hợp lý hệ thống trường ngoài công lập, tạo môi trường cạnh tranh công bằng, minh bạch ở khu vực đô thị và những nơi có kinh tế - xã hội phát triển; nhân rộng mô hình trường trọng điểm, chất lượng cao cấp huyện ở các cấp học, nhất là tại các địa bàn nông thôn, miền núi, biên giới, hải đảo nhằm tạo đột phá về chất lượng giáo dục đại trà và mũi nhọn. Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về chính sách xã hội hóa phát triển giáo dục mầm non tư thục; các cơ chế, chính sách của trung ương về miễn, giảm tiền thuê đất.



Tăng cường công tác quản lý nhà nước, tiếp tục cải cách thủ tục hành chính, đơn giản hóa thủ tục trong quá trình thành lập, hoạt động của các cơ sở giáo dục ngoài công lập; tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ sở giáo dục ngoài công lập chất lượng cao đã có uy tín, thương hiệu mở rộng phát triển trên địa bàn tỉnh. Quy hoạch quỹ đất phù hợp và ưu tiên các vị trí có lợi thế để thu hút đầu tư các trường ngoài công lập chất lượng cao; kiên quyết không để xảy ra tình trạng thiếu trường, thiếu lớp học, thiếu giáo viên đứng lớp và thiếu đồ dùng, trang thiết bị dạy học tối thiểu do tăng quy mô dân số, tăng số học sinh.

Sở Giáo dục và Đào tạo tăng cường các giải pháp quản lý như thanh kiểm tra việc xây dựng và thực hiện quy chế chuyên môn, quy chế quản lý nội bộ, việc thực hiện trách nhiệm của Hội đồng trường, việc chuẩn bị các điều kiện dạy học; tập trung kiểm định chất lượng giáo dục, xét công nhận trường đạt chuẩn quốc gia. Đối với những trường không đảm bảo điều kiện tổ chức hoạt động, đề nghị nghiêm túc đánh giá, sàng lọc, xem xét tham mưu cho dừng hoạt động hoặc giải thể theo quy định.

c) Tăng cường công tác quản lý nhà nước về vệ sinh an toàn thực phẩm và phòng, chống hiệu quả ma túy trong và ngoài học đường

- Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân các địa phương rà soát, hoàn thiện hướng dẫn đồng bộ tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các cơ sở giáo dục trong công tác phối hợp với hội cha mẹ học sinh tổ chức bữa ăn trưa, bán trú cho học sinh bảo đảm cung cấp suất ăn an toàn vệ sinh, đủ dinh dưỡng cho học sinh, đảm bảo công khai, minh bạch, phòng, chống tiêu cực, tham nhũng, “lợi ích nhóm” và không để ảnh hưởng tới hình ảnh nhà trường, nhà giáo, tạo thuận lợi cho các cơ sở giáo dục hoàn thành tốt nhiệm vụ dạy học.

Chỉ đạo các cơ sở giáo dục chú trọng tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên, nhân viên nhà trường, khuyến cáo học sinh và cha mẹ học sinh về việc bảo đảm vệ sinh, an toàn thực phẩm trong và ngoài nhà trường. Thực hiện tốt cơ chế phối hợp giữa nhà trường - gia đình - xã hội trong công tác quản lý nhà nước về vệ sinh an toàn thực phẩm. Thường xuyên thanh tra, kiểm tra liên ngành giáo dục - y tế, huy động sự tham gia của ban đại diện cha mẹ học sinh nhà trường trong việc phối hợp công tác chăm sóc sức khỏe học sinh, bảo đảm an toàn thực phẩm, vệ sinh trường học tại các cơ sở giáo dục; phát hiện và xử lý kịp thời các hành vi vi phạm về an toàn thực phẩm, điều kiện vệ sinh trong trường học nhằm bảo đảm sức khỏe cho trẻ em, học sinh. Chính quyền địa phương phải thường xuyên tăng cường công tác kiểm tra, ngăn chặn và xử lý các tổ chức, cá nhân bán hàng hóa không rõ nguồn gốc, không đảm bảo vệ sinh xung quanh cổng trường học.

- Bám sát chủ trương của Trung ương, của tỉnh về công tác phòng chống ma túy: Chỉ thị số 36-CT/TW ngày 16/8/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy; Chỉ thị 32-CT/TU ngày 05/5/2023 của Tỉnh ủy về tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy trong tình hình mới; Quyết định số 1452/QĐ-TTg về việc phê duyệt Chương trình phòng, chống ma túy giai đoạn 2021-2025 và các nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh để triển khai đồng bộ và hiệu quả, trong đó tập trung thực hiện tốt một số nội dung trọng tâm sau:



Sở Công thương, Công an tỉnh, các sở, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố hoàn thành trước Tết Dương lịch 2024 tổng kiểm tra, rà soát hàng hóa bán xung quanh các cổng trường học, tổ chức tiêu hủy và xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân bán các loại hàng hóa không rõ nguồn gốc, không đảm bảo vệ sinh, chứa các chất gây nghiện theo quy định pháp luật.

Nâng cao trách nhiệm của cả hệ thống chính trị gắn với trách nhiệm người đứng đầu, trách nhiệm của nhà trường, gia đình trong phòng, chống ma túy và ngăn chặn tình trạng vi phạm pháp luật trong thanh thiếu niên, học sinh, sinh viên. Phát huy vai trò của các ngành chức năng như công an, biên phòng, hải quan, công thương, quản lý thị trường... trong công tác đấu tranh, triệt phá, kiểm soát thâm lậu ma túy qua đường xuất cảnh, nhập cảnh. Chính quyền địa phương cấp xã triển khai việc ký cam kết đảm bảo các thôn, bản, khu phố, nhà trường, các cơ quan, tổ chức, đơn vị không thâm lậu ma túy, không bán các loại hàng hóa không rõ nguồn gốc, có chứa chất gây nghiện.

Tăng cường hiệu quả công tác đảm bảo an toàn trường học, phòng chống vi phạm pháp luật, tệ nạn xã hội... kiên quyết không để ma túy xâm nhập vào trường học, cơ sở giáo dục dưới mọi hình thức; triệt xóa các tụ điểm mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy xung quanh các trường học; xây dựng môi trường xã hội an ninh, an toàn, văn minh xung quanh các trường học. Tăng cường công tác tuyên truyền đến học sinh, phụ huynh học sinh về tác hại của việc sử dụng “bóng cười”, shisha, thuốc lá điện tử...

### **Điều 3.** Hội đồng nhân dân tỉnh giao:

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết; chỉ đạo các sở, ngành, địa phương có liên quan thực hiện nghiêm túc các yêu cầu của Hội đồng nhân dân tỉnh tại Nghị quyết này; báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết với Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp thường lệ giữa năm 2024.

2. Thường trực, các Ban, các Tổ và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết và các nội dung không chất vấn trực tiếp đã được các ủy viên Ủy ban nhân dân tỉnh trả lời các đại biểu bằng văn bản.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XIV, Kỳ họp thứ 16 thông qua ngày 08 tháng 12 năm 2023 và có hiệu lực từ ngày thông qua. *bl*

#### **Nơi nhận:** *bl*

- UBTV Quốc hội, Chính phủ (b/c);
- Ban CTĐB của UBTV Quốc hội;
- TT Tỉnh uỷ, TT HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh khóa XIV;
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh uỷ;
- Ủy ban MTTQ và tổ chức CT-XH tỉnh;
- Các sở, ban, ngành của tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, TX, TP;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, HĐ5. *bl*

**CHỦ TỊCH**

*Nguyễn Xuân Kỳ*

**Nguyễn Xuân Kỳ**